

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2018/HS-ST
Ngày 19 tháng 7 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy

Ông Phùng Đình Bàn

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà
Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc thuộc phường HH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2018/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐXX ngày 09/7/2018, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Quyết CH, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1987; nơi sinh: huyện TB, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 2, xã TV, huyện TB, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 01 ngày 22/5/2014, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Phú Thọ đưa Đỗ Quyết CH vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 28/4/2015 CH chấp hành xong, trở về địa phương; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2018 cho đến nay, có mặt.

2. Phan Văn C, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1992; nơi sinh: huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 8, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: chưa; tiền án, Tiền sự: Không; nhân thân: + Ngày 04/7/2012, Công an huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành

vi đánh bạc. Hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000đ, C nộp phạt xong ngày 04/7/2012; + Ngày 04/10/2016, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000đ, đến nay C vẫn chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2018 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Văn B, sinh năm 1990; trú tại: Thôn 8, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 08/5/2018, Đỗ Quyết CH gọi điện thoại cho Phan Văn C (là bạn nghiện quen biết ngoài xã hội) rủ C đi mua ma túy về cùng sử dụng. CH bảo C: “Tí anh xuống, anh em mình đi mua ma túy Hêrôin về sử dụng”, C đồng ý và hẹn đón CH ở lối vào đường cao tốc NB – LC thuộc xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi gọi điện thoại cho C, CH bắt xe ô tô khách (không nhớ hãng xe và biển kiểm soát) đi từ nhà ở xã TV, huyện TB, tỉnh Phú Thọ về Vĩnh Phúc. Khoảng 13 giờ cùng ngày, CH đến điểm hẹn và gọi điện thoại cho C. Sau khi nghe điện thoại, C đi bộ một mình từ nhà đến quán bán hàng của anh Phan Văn B (anh trai ruột của C) mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 88K1 – 279.61 của anh Biên đi đón CH. Sau đó, C điều khiển xe máy chở CH đi về thành phố V tìm mua ma túy sử dụng. Đi đến ngõ 4, đường TQT, phường NQ, thành phố V CH bảo C dừng xe đứng đợi ở đầu ngõ còn CH một mình đi bộ vào trong ngõ 4 gặp hỏi và mua được của một người phụ nữ (không biết tên tuổi địa chỉ) 03 gói ma túy Hêrôin với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, CH cầm 03 gói ma túy trên tay phải và đi bộ ra đầu ngõ nơi C đang đứng đợi. Khi CH ngồi lên xe máy để cùng C đi tìm địa điểm sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường NQ, thành phố V kiểm tra hành chính, phát hiện lập biên bản sự việc. Thu giữ tại tay phải của CH 03 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng (CH khai nhận là ma túy Hêrôin, mục đích tàng trữ để sử dụng), được niêm phong ký hiệu A1. Tạm giữ của C 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 88K1 – 279.61 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, tạm giữ của CH 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200.

Tại bản kết luận giám định số: 594/KLGD ngày 12/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất bột màu trắng của mẫu ký

hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Hêrôin. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5719g (không phải năm bảy một chín gam, không kể bao bì). Khối lượng Hêrôin có trong 0,5719g mẫu là 0,2303g (không phải hai ba không ba gam, không kể bao bì). Hoàn trả trực tiếp cho cơ quan trung cầu giám định gồm: 0,4116 gam mẫu và toàn bộ bao gói”.

Đối với số tiền 400.000đ mà CH dùng để mua ma túy, CH khai nhận số tiền trên là của CH do lao động tích cóp mà có.

Tại Cáo trạng số: 87/CT-VKSTPVY ngày 05/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn B khai: Ngày 08/5/2018, C mượn anh chiếc xe máy BKS 88K1 – 27961 để đi chơi; việc C sử dụng xe máy cùng CH đi mua ma túy để sử dụng anh không biết. Ngày 20/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã trả lại xe máy này cho anh B, anh đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo CH, C, đề nghị xử phạt bị cáo CH từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù; xử phạt bị cáo C từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết vật chứng của vụ án, xác nhận việc anh Biên nhận lại tài sản là hợp pháp; không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C không bào chữa và tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với biên bản sự việc; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù

hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 08/5/2018, tại khu vực đường TQT thuộc khu hành chính 1, phường NQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc tổ công tác Công an phường NQ tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện, lập biên bản sự việc, về việc Đỗ Quyết CH và Phan Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 03 gói giấy nhỏ bên trong có 0,5719 gam chất bột màu trắng, qua giám định có chất ma túy Hêrôin, trọng lượng ma túy Hêrôin trong mẫu vật giám định là 0,2303 gam và tạm giữ 02 điện thoại của bị cáo CH, C và 01xe máy Biển kiểm soát 88K1 – 27961.

Hành vi của các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C như trên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt đối với Đỗ Quyết CH, Phan Văn C được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội được pháp luật bảo vệ. Heroin là một trong số những chất ma túy gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước ta độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ,...trái phép chất ma túy vì tính chất nguy hiểm, nghiêm trọng của nó. Tàng trữ trái phép chất ma túy là tiền đề để từ đó hành vi mua bán hay sử dụng trái phép chất ma túy được thực hiện, từ đó góp phần tạo nên những người nghiện ma túy. Nghiện ma túy làm con người bị lệ thuộc vào ma túy, nhiều khi không làm chủ được bản thân, kinh tế bị ảnh hưởng; nó là một trong những nguyên nhân gây lây nhiễm căn bệnh thế kỷ HIV, và từ đó có thể nảy sinh ra nhiều tệ nạn xã hội cũng như hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp giật, lừa đảo chiếm đoạt tài sản ..., gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Mặc dù, Nhà nước ta có những quy định để xử lý nghiêm khắc đối với hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên hiện nay loại tội phạm này vẫn chưa giảm, mà diễn biến ngày càng phức tạp, tinh vi làm quần chúng nhân dân phần nộ, bất bình.

Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo Đỗ Quyết CH là đối tượng nghiện ma túy khởi sự, rủ rờ việc mua ma túy để sử dụng; bản thân có nhân thân xấu, một lần bị xử phạt hành chính (Quyết định số 01 ngày 22/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Phú Thọ đưa Đỗ Quyết CH vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 28/4/2015 CH chấp hành xong trở về địa phương) nhưng CH không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện làm con người lương thiện làm ăn chân chính, mà lại phạm tội; đối với bị

cáo Phan Văn C là đối tượng nghiện ma túy, biết CH rủ đi mua ma túy liền đồng ý tham gia, C đã mượn xe máy chở CH đi tìm mua ma túy, sau đó chở CH và ma túy để cùng nhau sử dụng thì bị bắt, bản thân trước khi phạm tội C cũng có nhân thân xấu: bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc năm 2012 (đã chấp hành xong năm 2012) và ngày 04/10/2016, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với hình phạt tiền, mức phạt 1.000.000đ, đến nay C vẫn chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính. Những điều đó thể hiện CH, C là người không tuân thủ pháp luật, do vậy đều phải xử phạt nghiêm.

Các bị cáo trong vụ án không có sự bàn bạc, phân công cụ thể, mang tính nhất thời và là đồng phạm giản đơn; CH, C đều mắc vào tệ nạn xã hội (sử dụng ma túy), biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì nhu cầu của bản thân đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bất chấp quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đó là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[3] Về đối tượng liên quan và vật chứng:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho CH vào ngày 08/5/2018, quá trình điều tra, CH khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ trên. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an phường NQ để xác định người phụ nữ có đặc điểm theo mô tả của CH, tuy nhiên chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Do vậy, cơ quan CSĐT Công an thành phố V tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 thu giữ của CH và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của C khi bắt quả tang: Qua điều tra xác định, CH và C đã sử dụng 02 chiếc điện thoại trên để liên lạc hẹn nhau đi

tìm mua ma túy về sử dụng, là công cụ thực hiện việc phạm tội, do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 88K1 – 279.61 là phương tiện C sử dụng để chở CH đi tìm mua ma túy về sử dụng: Qua điều tra xác định, xe máy trên thuộc sở hữu của anh Phan Văn B (anh trai ruột bị cáo Phan Văn C). Ngày 08/5/2018, C mượn xe máy của anh Biên nói là đi có việc; anh B không biết C sử dụng chiếc xe trên vào mục đích phạm tội. Do vậy, ngày 20/6/2018 cơ quan CSĐT Công an thành phố V trả xe máy nêu trên cho anh Phan Văn B, anh Biên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số ma túy và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Quyết CH: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/5/2018.

Xử phạt bị cáo Phan Văn C: 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/5/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,4116 gam ma túy Hêrôin còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói.

Tịch thu để bán sung công quỹ nhà nước 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 1200 của Đỗ Quyết CH và 01 chiếc nhãn hiệu Masstel của Phan Văn C là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

(Các vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đỗ Quyết CH, Phan Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Vũ Văn Mạnh